

Hòa An, ngày 02 tháng 3 năm 2023

Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị La Thị Th, sinh năm 1998;

Bị đơn: **Anh Lý Tiến Tr, sinh năm 1991;**

Cùng địa chỉ: Xóm Quyết T, xã Đại T, huyện Hòa A, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị La Thị Th và anh Lý Tiến Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị La Thị Th và anh Lý Tiến Tr tự nguyện nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Các đương sự xác nhận vợ chồng có 01 (Một) con chung, mang tên Lý Thị Khánh L, sinh ngày 30/4/2017;

Hai bên đương sự thỏa thuận, sau khi ly hôn anh Lý Tiến Tr là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi. Chị La Thị Th thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000,đ (Một triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng theo tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 05/4/2023.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung, vay nợ chung:** Cả hai bên đương sự cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung và không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị La Thị Th phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm cho việc thuận tình ly hôn và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng thuộc diện đồng bào thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Anh Lý Tiến Tr phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm cho việc thuận tình ly hôn. Anh Tr cũng thuộc diện đồng bào thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng không làm đơn xin miễn mà tự nguyện chịu án phí nên phải chịu 75.000,đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND xã Đại T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lục Thị Út